

Số: 09/KH-THCS

Minh Thái, ngày 25 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện công khai trong nhà trường
Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 535/SGDĐT-VP ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn triển khai một số hoạt động đầu năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

Trường THCS Trục Đại xây dựng kế hoạch thực hiện “Ba công khai” trong năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường, xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn nhân lực và đảm bảo chất lượng giáo dục để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục:

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào lớp đầu cấp của nhà trường, thực hiện chương trình giáo dục mà nhà trường giảng dạy, công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường (phòng học, thiết bị dạy học, ...) các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và

phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả học lực, hạnh kiểm, sức khỏe của học sinh, dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh.

1.2. Công khai về chất lượng giáo dục thực tế:

- Sĩ số học sinh trong từng lớp, từng khối lớp, số học sinh nam, nữ từng lớp.
- Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh về các bộ môn văn hóa, các cuộc thi về TĐTT; tỉ lệ học sinh đủ điều kiện được công nhận tốt nghiệp THPT, học sinh thi đỗ vào lớp 10 hệ công lập, hệ GDTX và tương đương.

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; Kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá.

2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục;

2.1. Cơ sở vật chất

Về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng, tường rào bảo vệ trường.

2.2. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số cán bộ, giáo viên, hình thức tuyển dụng theo ND 116 (biên chế, hợp đồng làm việc);

- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và các năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính

3.1. Tình hình tài chính của nhà trường

Thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước hỗ trợ cho học sinh theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”; Nghị định 81/2021/NĐ-CP về cơ chế thu, quản lý học phí với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và nguồn tài trợ.

3.2. Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học:

Mức thu học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học.

3.3. Công khai các khoản chi từng năm học:

- Chi thường xuyên, chi đầu tư sửa chữa, chi đầu tư xây dựng, mua sắm, chi khen thưởng, chi hoạt động phong trào.

- Kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách.

- Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra (nếu có).

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức:

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

- Đăng tải trên website của nhà trường.

2. Thời điểm công khai:

Công khai khi kết thúc năm học (đầu tháng 6) đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học mới (đầu tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Tổ chức thực hiện:

***Lãnh đạo nhà trường**

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trong nhà trường

+ Trưởng ban: Hiệu trưởng nhà trường

+ Phó trưởng ban: Phó Hiệu trưởng

+ Ủy viên: Thư ký Hội đồng, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng Văn phòng.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban chỉ đạo.

+ Trưởng Ban: Tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và hệ thống quốc dân” trong Hội đồng giáo dục nhà trường, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện “3 công khai” của nhà trường.

+ Phó trưởng ban: Triển khai kế hoạch của Trưởng ban đến từng thành viên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Ủy viên trong ban chỉ đạo: Thực hiện theo sự phân công của trưởng ban, phó ban, căn cứ quy chế công khai ban hành theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT

ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân” để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu, báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính, đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

***Tổ chuyên môn.**

Chỉ đạo trực tiếp các tổ viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số và điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính; tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

Tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội quy, Quy chế làm việc của nhà trường; Qui chế thực hiện dân chủ trong nhà trường; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân công lao động; Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2025-2026, kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo với Trường ban về tình hình triển khai Qui chế thực hiện công khai đối của nhà trường.

***Đối với các tổ chức khác:**

Phối kết hợp giám sát, hoàn thiện thêm thông tin để làm tốt công khai trong nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện “Ba công khai” về chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Đảng uỷ-HĐND-UBND;
- Phòng VH-XH;
- Ban chỉ ủy;
- CBQL, BLT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Châm